

Số: 16 /BC-THNT

Ngọc Thuy, ngày 16 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO

Tự đánh giá mô hình trường học điện tử năm học 2021-2022

Thực hiện quyết định số 617/QĐ-UBND ngày 19/02/2021 của UBND quận Long Biên về điều chỉnh bộ tiêu chí đánh giá trường học đạt mô hình Trường học điện tử dành cho trường MN, TH, THCS trên địa bàn quận Long Biên;

Thực hiện Kế hoạch số 29/KH-PGD &ĐT ngày 30 tháng 09 năm 2021 của Phòng giáo dục và đào tạo về việc Thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin năm học 2021 – 2022;

Trường Tiểu học Ngọc Thuy xin báo cáo kết quả việc thực hiện mô hình trường học điện tử như sau:

A. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện mô hình đảm bảo chất lượng. Phân công nhiệm vụ cụ thể đến từng thành viên nhà trường trong việc triển khai mô hình hiệu quả.

- Mỗi tháng một lần họp BCD điều hành, cán bộ CNTT báo cáo công triển khai trong tháng chỉ ra những ưu điểm, tồn tại đánh giá, rút kinh nghiệm khắc phục tồn tại kịp thời trong quá trình triển khai mô hình và xây dựng định hướng tin bài từng tháng.

- Hàng tháng đánh giá công tác đăng tải tin bài, sử dụng trang thiết bị CNTT, khả năng truy cập khai thác tài nguyên công TTĐT, cập nhật và bổ sung kho học liệu dùng chung... Lưu biên bản họp đầy đủ và kịp thời đăng tải công khai trên cổng TTĐT.

- Thường xuyên bồi dưỡng kỹ năng CNTT cho CB, GV, NV trường bằng nhiều hình thức khác nhau, cập nhật các ứng dụng của phần mềm mới.

- Ban hành đầy đủ các văn bản quy trình, nội quy sử dụng các hệ thống CNTT, văn bản rõ nội dung và trách nhiệm của từng cá nhân.

- Phân công CBGVNV phụ trách các phần mềm theo vị trí việc làm phù hợp đối tượng sử dụng; trách nhiệm về quản lý, khai thác, sử dụng hệ thống. Kiểm soát, đánh giá hiệu quả vận hành thường xuyên, cập nhật.

- Nhà trường đã xây dựng tiêu chí đánh giá thi đua, khen thưởng gắn với kết quả triển khai, ứng dụng CNTT đối với từng cá nhân phụ trách CNTT của đơn vị thông qua quy chế thi đua khen thưởng. Bố trí ngân sách đảm bảo cho việc xây dựng và vận hành mô hình theo quy định.

- Lưu trữ đầy đủ hồ sơ về quản lý trang thiết bị (việc đầu tư, nâng cấp, luân chuyển, bàn giao sử dụng, sửa chữa, thay thế thiết bị, tần suất khai thác sử dụng), bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị; hồ sơ đề xuất sửa chữa, thay thế (biên bản kiểm tra trang thiết bị, hợp đồng bảo trì bảo dưỡng, nghiệm thu...)

- Nhà trường tiếp nhận và khai thác có hiệu quả các phần mềm ứng dụng do Thành phố và Quận triển khai. Quản lý, kiểm soát và khai thác hiệu quả thông tin dữ liệu từ các phần mềm ứng dụng dùng chung.

B. KẾT QUẢ

1. Tiêu chuẩn 1: Về môi trường chính sách

1.1. Tiêu chí 1: Công tác chỉ đạo điều hành

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch; tổ chức thực hiện mô hình đảm bảo chất lượng. Phân công nhiệm vụ cụ thể từng thành viên trong nhà trường triển khai công việc hiệu quả.

- Ban hành các văn bản, quy trình, nội quy sử dụng các hệ thống CNTT; trách nhiệm về quản lý, khai thác, sử dụng hệ thống có kiểm soát, đánh giá việc sử dụng.

+ Kế hoạch số 23/KH-THNT ngày 01/9/2021 v/v triển khai vận hành, khai thác mô hình THĐT năm học 2021-2022 và biểu tiến độ triển khai mô hình.

+ Kế hoạch số 41/KH-THNT ngày 01/10/2021 v/v thực hiện nhiệm vụ CNTT năm 2021-2022.

- Ban hành đầy đủ các văn bản quy trình, nội quy sử dụng các hệ thống CNTT, văn bản rõ nội dung và trách nhiệm của từng cá nhân:

+ Quyết định số 48/QĐ-THNT ngày 01/9/2021 v/v kiện toàn ban chỉ đạo điều hành Website năm 2021-2022 + Phân công nhiệm vụ các thành viên.

+ Quyết định số 49/QĐ-THNT ngày 01/9/2021 v/v kiện toàn ban chỉ đạo mô hình trường học điện tử năm 2021-2022 + Phân công nhiệm vụ các thành viên.

+ QĐ số 50/QĐ-THNT ngày 01/9/2021 v/v ban hành Quy chế hoạt động website năm học 2021 – 2022.

+ QĐ số 51/QĐ-THNT ngày 01/9/2021 về việc ban hành Quy chế hoạt động lớp 2 cổng thông tin điện tử trường năm học 2021 – 2022.

+ QĐ số 52/QĐ-THNT ngày 01/9/2021 Về việc ban hành Quy chế Quản lý, sử dụng và xử lý thông tin từ hệ thống camera giám sát năm học 2021 – 2022.

+ Quyết định số 54/QĐ-THNT ngày 01/9/2021 v/v kiện toàn ban biên tập Website năm 2021-2022 + Phân công nhiệm vụ các thành viên.

+ Quyết định số 55/QĐ-THNT ngày 1/9/2021 v/v ban hành Nội quy nhà trường, Nội quy các phòng học và phòng chức năng của trường Tiểu học Ngọc Thụy (Kèm theo nội quy)

+ QĐ số 56/QĐ-THNT ngày 01/9/2021 v/v kiện toàn ban kiểm tra kỹ năng CNTT cấp trường năm học 2021-2022+ phân công nhiệm vụ các thành viên.

+ QĐ số 57/QĐ-THNT ngày 01/9/2021 về việc ban hành Quy chế Quy chế quản lý, sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong hoạt động của trường năm học 2021-2022

- Kịp thời kiện toàn BCD và phân công nhiệm vụ Ban chỉ đạo CNTT gồm:

- Phân công CBGVNV phụ trách các phần mềm theo vị trí việc làm phù hợp đối tượng sử dụng; trách nhiệm về quản lý, khai thác, sử dụng hệ thống. Kiểm soát, đánh giá hiệu quả vận hành thường xuyên, cập nhật. Hàng tháng, nhân viên IT của trường tổng hợp báo cáo kết quả khai thác, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống CNTT đăng tải kịp thời lên cổng TTĐT của trường để CBGVNV nắm bắt điều chỉnh phù hợp.

- Mỗi tháng 1 lần họp BCD điều hành đánh giá, rút kinh nghiệm khắc phục tồn tại kịp thời trong quá trình triển khai mô hình và xây dựng định hướng tin bài từng tháng.

- Hàng tháng đánh giá công tác đăng tải tin bài, sử dụng trang thiết bị CNTT, khả năng truy cập khai thác tài nguyên cổng TTĐT, cập nhật và bổ sung kho học liệu dùng chung... Lưu biên bản họp đầy đủ và kịp thời đăng tải công khai trên cổng TTĐT.

+ Biên bản họp BCD MHTHĐT 1 tháng/lần

+ Báo cáo tháng thực hiện MHTHĐT 1 tháng/ lần

+ Biên bản kiểm tra việc đăng tải bài giảng điện tử công nội bộ 1 tháng/ lần.

+ Biên bản KT kỹ năng truy cập khai thác tài nguyên và đăng tải bài giảng lên cổng nội bộ 2 lần/ năm.

+ Biên bản kiểm tra kỹ năng sử dụng bảng TTTM 2 lần/năm

+ Biên bản kiểm tra kho học liệu điện tử trên máy tính cá nhân của giáo viên (sắp xếp cây thư mục theo môn bài) 2 lần/ năm.

1.2. Tiêu chí 2: Nguồn nhân lực

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo công TTĐT, hệ thống thư điện tử và các trang thiết bị.

- 100% văn bản điều hành, phân công công việc được chuyển đến mail cá nhân CBGV để xử lý công văn theo nhiệm vụ.

- 100% CBGVNV trường sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng theo vị trí việc làm triển khai tại đơn vị phục vụ công việc hàng ngày.

- 4/4 NV bảo vệ (100%) vận hành thành thạo tivi, 3/4 nhân viên BV trích xuất được dữ liệu từ hệ thống camera khi cần thiết.

- Hiện nay nhà trường chưa có nhân viên IT chuyên trách. Nhà trường phân công 02 đồng chí làm công tác kiêm nhiệm. Đồng chí nhân viên thiết bị chịu trách nhiệm vận hành công nghệ nội bộ (lớp 2), hệ thống mạng lan, camera, máy tính, máy in, trang thiết bị và đồng chí tổng phụ trách chịu trách nhiệm vận hành công nghệ chính (lớp1) thiết kế giao diện, đăng bài trang web trường.

- Cán bộ thông tin kịp thời tham mưu, triển khai các nội dung của mô hình THĐT theo đúng chỉ đạo của quận.

- Cán bộ CNTT thường xuyên quản lý, kiểm soát, theo dõi tình trạng hoạt động của hệ thống CNTT và lưu đầy đủ hồ sơ quản lý, theo dõi tình trạng hoạt động của hệ thống bao gồm:

- + Đánh mã từng thiết bị và lập danh mục mã trang thiết bị.

- + Thành lập sổ nhật ký theo dõi hoạt động hệ thống camera giám sát.

- + Thành lập sổ theo dõi khai thác, vận hành trang thiết bị online chia sẻ đến 100% CBGV trường qua drive.

- Tiếp nhận, hỗ trợ giáo viên kịp thời trong việc triển khai các ứng dụng phần mềm trong trường học.

1.3. Tiêu chí 3: Các điều kiện đảm bảo khác

- Nhà trường đã xây dựng tiêu chí đánh giá thi đua, khen thưởng gắn với kết quả triển khai, ứng dụng CNTT đối với từng cá nhân phụ trách CNTT của đơn vị thông qua quy chế thi đua khen thưởng số 80/QĐ-THNT ngày 11/10/2021. Định kỳ đánh giá, xét thi đua gắn với tiêu chí thi đua khen thưởng đã ban hành

- Việc đánh giá CBGVNV hàng tháng luôn gắn với hiệu quả thực hiện và kết quả ứng dụng CNTT trong nhà trường.

- Nhà trường xây dựng dự toán dành cho việc triển khai mô hình THĐT và đã được phê duyệt. Bố trí đúng kinh phí cho việc triển khai mô hình THĐT.

- Ban hành quyết định số 117/QĐ-THNT ngày 09/10/2020 về việc ban hành sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ năm 2020 có nội dung chi tiêu dành cho công tác thực hiện triển khai mô hình THĐT.

- Nhà trường bố trí ngân sách bảo trì, bảo dưỡng, thay thế trang thiết bị theo quy chế chi tiêu nội bộ bảo đảm duy trì hệ thống trang thiết bị, phần mềm phục vụ cho ứng dụng CNTT tại đơn vị cụ thể như sau:

+ Chi nâng cấp hệ thống bảo mật, bảo hành, bảo trì phần mềm công TTĐT: 13 triệu/năm

+ Mua phần mềm QLTS: 3 triệu/ năm

+ Mua phần mềm MISA: 3 triệu/năm

+ Mua phần mềm BHXH: 1,5 triệu/năm

+ Bảo dưỡng, bảo trì máy tính theo hợp đồng: 7,5 triệu/tháng

+ Bảo trì, thay thế linh kiện, bảo dưỡng sửa chữa máy tính, máy chiếu, máy in, máy đa vật thể, camera: 205 triệu/ năm

+ Hợp đồng mạng Internet 27 triệu/năm

- Nhà trường có đủ hồ sơ bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị bao gồm:

+ Sổ nhật ký bảo trì bảo dưỡng trang thiết bị CNTT

+ Sổ nhật ký theo dõi hoạt động của cổng TTĐT, hệ thống máy tính, máy in.

+ Hồ sơ đề xuất sửa chữa, thay thế gồm: biên bản kiểm tra trang thiết bị, hợp đồng bảo trì bảo dưỡng, nghiệm thu xác nhận; kế hoạch bảo trì hàng năm (hợp đồng, hồ sơ đánh giá kết quả thực hiện bảo trì cụ thể đến từng thiết bị, nghiệm thu...)

+ Hồ sơ quản lý trang thiết bị theo từng phòng.

- Nhà trường hợp đồng với công ty TNHH Vương Vy Anh (Đ/c Thôn Phù Dực 2 - xã Phù Đồng - huyện Gia Lâm - Hà Nội) để bảo trì máy tính hàng tháng.

- Phần cứng và phần mềm được thiết kế, xây dựng, cài đặt và bảo trì, bảo dưỡng định kì.

Nhà trường tự đánh giá tiêu chuẩn 1 đạt: 35/35 điểm

2. Tiêu chuẩn 2: Về triển khai ứng dụng mô hình

2.1. Tiêu chí 1: Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành

- Nhà trường tiếp nhận, chỉ đạo khai thác có hiệu quả các phần mềm do ngành, quận triển khai để quản lý thống nhất, đồng bộ các hoạt động trong nhà trường, tạo sự liên thông giữa quá trình giảng dạy, học tập và quản lý theo mô hình hiện đại.

- Các loại thông tin báo cáo số liệu được nhà trường chia sẻ trên drive để CBGVNV trường cập nhật thông tin kịp thời, đúng tiến độ và hiệu quả cao.

- Hệ thống camera được nhà trường vận hành khai thác hiệu quả trong công tác quản lý và điều hành đảm bảo an ninh, an toàn trường học.

- 100% CBGVNV trường sử dụng thành thạo phần mềm CSDL của Bộ GD và Sở GD trong công tác quản lý hồ sơ, thông tin, báo cáo và đánh giá học sinh.

- 100% CNGVNV trường cài đặt và sử dụng phần mềm EnetViệt để trao đổi thông tin hai chiều đến phụ huynh học sinh; phần mềm Bluzone để phòng chống dịch bệnh Covid và phần mềm VssID quản lý bảo hiểm XH và bảo hiểm y tế.

- Triển khai và hướng dẫn 100% PHHS trường sử dụng app thu phí không dùng tiền mặt SISAP.

- Quản lý, kiểm soát và khai thác hiệu quả thông tin dữ liệu từ các phần mềm ứng dụng dùng chung.

- Lưu trữ đầy đủ hồ sơ quản lý và triển khai phần mềm theo quy định bao gồm: văn bản chỉ đạo của cấp trên, văn bản triển khai của nhà trường, hướng dẫn sử dụng, hiệu quả vận hành.

- Nhà trường chủ động triển khai các ứng dụng CNTT trong việc nâng cao hiệu quả phòng chống dịch bệnh và quản lý điều hành tại nhà trường cụ thể như sau:

- Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, khai thác, sử dụng các cơ sở dữ liệu, văn bản quy phạm pháp luật qua các cổng thông tin, trang thông tin điện tử của Quận, của ngành và nhà trường

- Tổ chức hội nghị, hội thảo, các cuộc thi theo hình thức trực tuyến.

- Tăng cường đăng tải công khai các bài viết về pháp luật, cách phòng tránh dịch bệnh trên cổng thông tin điện tử của nhà trường, qua ứng dụng zalo nhằm cung cấp những thông tin chính thống, nhanh chóng, kịp thời và đa dạng tới CMHS, HS, CBGVNV trường.

- Khuyến khích 100% CBGVNV trường sử dụng các ứng dụng phần mềm Bluzone, ứng dụng PC-Covid và tokhaiyte.vn, thường xuyên khai báo y tế qua ứng dụng, phản ánh thông tin về tình hình dịch, thông tin về vắc xin, kết quả xét nghiệm....

- Thực hiện quy định mã QR-Code tại cổng trường đối với CMHS và khách đến trường liên hệ công việc.

2.2. Tiêu chí 2: Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và học tập

- Cán bộ, giáo viên tích cực, chủ động trong việc khai thác, sử dụng các phần mềm dạy học và soạn giáo án điện tử ; khai thác, sử dụng hiệu quả, sáng tạo các phần mềm ứng dụng để đổi mới nội dung và phương pháp dạy học như phần mềm Zoom, Live worksheet, Classkick, ClassDojo, ImindMap, Blooket, Classpoint, Padlet, Quizizz, Canva, Camtasia 9, Pixton edu, Photoshop, nettop school....

- 100% CBGVNV sử dụng thành thạo phần mềm quy định như moet, phổ cập, quản lý nhân sự, enet Việt, cơ sở dữ liệu, zoom, meet...

- 100% cán bộ, giáo viên nhà trường thường xuyên sử dụng kỹ thuật trình chiếu Power Point trong giảng dạy, vilolet, sử dụng các phần mềm dạy học, tra cứu, sưu tầm thông tin, dữ liệu trên mạng Internet, trang thông tin điện tử, nguồn tài nguyên của ngành

- 100% GV có ít nhất 4 bài giảng điện tử/ tháng sử dụng phần mềm chuyên môn được đăng tải trên kho tài nguyên của trường đầy đủ, kịp thời.

- Kho học liệu điện tử phong phú, đa dạng; được cập nhật thường xuyên, sắp xếp khoa học và có đủ các môn học, khối, lớp hỗ trợ giáo viên khai thác, trao đổi, chia sẻ hiệu quả.

- Có 6686 GADT, video bài giảng đầy đủ các khối lớp và các phân môn đạt 100%

- Bài giảng Elearning có 25 bài đã được cập nhật: 10 bài (15 bài do dung lượng lớn nên chưa cập nhật lên cổng thông tin được và được lưu vào kho học liệu của nhà trường)

- Bài giảng trên bảng tương tác thông minh cập nhật được 320 bài của đầy đủ khối từ 1-5 và bộ môn Tin học, Mĩ thuật, Tiếng Anh, Âm nhạc (soạn trên phần mềm Activ Inspire của bảng tương tác Star board)

- Trong công tác dạy học Nhà trường đã linh hoạt trong sử dụng phương án dạy học một cách bài bản và có hiệu quả phù hợp với hoàn cảnh dịch bệnh. Ngay từ đầu năm học, BGH nhà trường đã chủ động xây dựng các phương án dạy học: phương án dạy học trực tuyến, phương án dạy học trực tiếp tận dụng “thời gian vàng”, phương án chia tách lớp dạy học theo ca, theo buổi. Tất cả các phương án từ nhà trường đến giáo viên và phụ huynh học sinh luôn chuẩn bị đầy đủ trong tư thế chủ động, linh hoạt để ứng phó dạy học trong mọi hoàn cảnh khi dịch bệnh xảy ra.

- Đặc biệt, đội ngũ giáo viên của nhà trường đã linh hoạt sáng tạo trong việc sử dụng các phần mềm, ứng dụng hỗ trợ các hoạt động giáo dục như: Google meet, Zoom, OLM, Google form, Azota, Quizizz, Live worksheet, Classkick, ClassDojo, ImindMap, Blooket, Classpoint, Padlet, Canva để tổ chức dạy học trực tuyến hiệu quả. Bên cạnh đó, nhà trường đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phối hợp giữa nhà trường với phụ huynh học sinh đảm bảo chặt chẽ. Thực hiện tuyên truyền vận động phụ huynh trang bị các thiết bị và phương tiện dạy học như ti vi, máy tính, điện thoại thông minh... Nhờ đó, trong thời gian vừa qua, mặc dù dịch bệnh xảy ra học sinh dừng đến trường nhưng không dừng học nên việc dạy học của nhà trường vẫn thực hiện có hiệu quả chất lượng giảng dạy và khung thời gian của chương trình.

- 100% GV trường thiết kế thành thạo video bài giảng gửi đến cho PHHS để HS vừa học trực tuyến qua phần mềm Zoom vừa xem lại video bài giảng vào thời gian phù hợp đảm bảo chất lượng giáo dục.

- Đối với khối học sinh lớp 1 lớp 2 nhằm đảm bảo về tâm lý lứa tuổi và sự an toàn thầy cô giáo đã nêu cao vai trò trách nhiệm phối hợp với phụ huynh học sinh sử dụng thời gian buổi tối để tổ chức dạy học và tương tác với học sinh.

- 100% giáo viên giảng dạy trường được cấp tài khoản Zoom không giới hạn.

2.3. Tiêu chí 3: Trang thông tin điện tử

- Ảnh đại diện của trường được duy trì và thông tin liên hệ, người đại diện, người phát ngôn để cập nhật trên giao diện chung của Cổng thông tin điện tử (banner và footer).

- Bài viết giới thiệu chung nhà trường: Sơ lược về quá trình hình thành và phát triển của nhà trường, các thành tích nổi bật qua các năm học ... luôn được cập nhật.

- Sơ đồ cơ cấu tổ chức: Giới thiệu các thành viên trong ban giám hiệu (Tên, tuổi, chức vụ, số điện thoại và email liên hệ, ảnh đại diện, ...) được cập nhật kịp thời.

- Danh bạ điện thoại: Danh bạ điện thoại, địa chỉ Email của toàn thể giáo viên trong trường. Cập nhật thông tin ngay khi có sự điều chỉnh.

- Sáng thứ 2 hàng tuần, nhân viên IT cập nhật Lịch công tác tuần của nhà trường và thực đơn bán trú của tuần.

- Thời khóa biểu nhà trường đăng tải và duy trì trong năm học, cập nhật ngay nếu có thay đổi.

- Đăng tải báo cáo thống kê: Có tổng hợp báo cáo thống kê kết quả học tập của học sinh theo các năm học.

- Đăng tải đầy đủ công khai theo quy định.

- Các tin, bài liên quan tới hoạt động chuyên môn giảng dạy của trường tối thiểu 01 tin/tháng. Tin bài đảm bảo chất lượng về nội dung, hình ảnh cũng như hiệu quả tuyên truyền theo quy định.

- Các tin, bài liên quan tới hoạt động đoàn thể của giáo viên, học sinh trong trường: tối thiểu 01 tin/tháng.

- Nội dung tin, bài viết trên cổng TTĐT kênh hình, kênh chữ phù hợp, có chất lượng, diễn đạt rõ ràng, không mắc lỗi chính tả, hình ảnh sắc nét đúng quy định về kích thước 500 pixels.

- 100% các văn bản pháp quy, văn bản quy định ngành chia thành các mục quy định:

+ Văn bản cấp trên: VB Bộ GD; Sở GD; VB Phòng GD; VB UBND Thành phố; VB UBND quận; UBND phường

+ Văn bản trường: chia theo năm học.

+ Thông tin về công khai

+ VB công khai thu chi, tài chính, tài sản, tuyển sinh....

+ VB Đội TNTP: VB Hội đồng Đội TW; HĐ Đội TP; HĐ Đội quận

- Cập nhật đầy đủ khi có các thông tư, các văn bản của ngành.

- Nhà trường niêm yết các nội dung liên quan tới việc thực ba công khai theo quy định.

- Tin tức, sự kiện, hoạt động kịp thời, đầy đủ theo quy định, phong phú, sinh động.

- Các tin, bài liên quan tới hoạt động xã hội, văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn: tối thiểu 02 tin/tháng.

- Các tin, bài liên quan tới các hoạt động khác: tối thiểu 01 tin/ tháng.

- Các thông báo, lưu ý nhắc nhở: Nghỉ học, thời tiết, trang phục,...: đăng tải kịp thời khi có biến động về thời tiết, điều kiện nhà trường.

- Các tin bài về công tác phòng chống dịch bệnh Covid đăng tải công khai, kịp thời trên trang web đảm bảo công tác tuyên truyền, kỹ năng phòng dịch.

- Nhà trường đã thực hiện khai thác lớp 2 hiệu quả. Vận hành khai thác hiệu quả ngân thư mục phòng GD quy định.

- 100% cán bộ, giáo viên có tài khoản đăng nhập trên cổng nội bộ và sử dụng thành thạo.

- Kho tư liệu bài giảng điện tử trên công nghệ nội bộ lớp 2 của nhà trường được giáo viên cập nhật theo khối, môn, bài đầy đủ theo phân phối chương trình đảm bảo chất lượng và hiệu quả cao.

- Các thông tin phục vụ quản lý, điều hành nội bộ của đơn vị như: phân công coi chấm bài, các nội dung bồi dưỡng chuyên môn, đánh giá GV... được cập nhật kịp thời nâng cao hiệu quả công tác điều hành của đơn vị.

Nhà trường tự đánh giá tiêu chuẩn 2 đạt 40/40 điểm

3. Tiêu chuẩn 3: Cơ sở hạ tầng

3.1. Tiêu chí 1: Trang thiết bị CNTT

- Trang thiết bị bố trí đúng, đủ theo mô hình.
- 100% phòng học đều có 1 máy tính, 1 máy đa vật thể, 1 projector, 1 bộ âm li đảm bảo về số lượng máy tính, hệ thống âm thanh và các thiết bị dạy học khác.
- Đã thay đổi cấu hình được cấp một số máy tính vì thiết bị hỏng phải thay thế, nâng cấp.
- Các phương tiện dạy học hiện đại được quản lý tập trung; duy trì thường xuyên chế độ bảo trì, bảo dưỡng. Được phân công cụ thể theo nhóm hoặc cá nhân phụ trách.
- Có sổ theo dõi khai thác, vận hành trang thiết bị online chia sẻ đến 100% CBGV trường qua drive để kiểm soát, theo dõi, bàn giao, sử dụng, bảo quản, sửa chữa thường xuyên.
- Có hồ sơ đánh giá hiệu quả khai thác, sử dụng, bảo quản trang thiết bị; đảm bảo các nguyên tắc về an toàn (*an toàn điện, an toàn cho thị giác, an toàn cho thính giác, an toàn bảo mật, ...*);
- Việc bảo trì thực hiện theo định kỳ, có nhật ký bảo trì được ghi chép đầy đủ, có xác nhận của cán bộ quản lý.

3.2. Tiêu chí 2: Hệ thống mạng kết nối

- Mạng LAN đã được thiết kế, xây dựng theo mô hình 3 lớp tốc độ 10/100/1000 Mbps. Đảm bảo việc truy cập ổn định cho tất cả thiết bị.
- 100% máy tính máy in (Tại phòng Tin học và Ngoại ngữ) được kết nối mạng Lan.
- 100% máy tính, máy in kết nối mạng Internet

- Có 3 đường mạng Internet (1 đường của FPT tốc độ 80 Mpbs, 1 đường của VNPT tốc độ 80 Mpbs, 1 đường của Viettel tốc độ 40 Mpbs) đảm bảo tốc độ kết nối và có phương án dự phòng trong trường hợp xảy ra sự cố đường truyền.

- Hệ thống mạng Wifi đảm bảo tốc độ và phủ sóng tới mọi vị trí trong khu vực nhà trường phục vụ công tác quản lý, giảng dạy của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

3.3. Tiêu chí 3: Các điều kiện đảm bảo khác

- 100% máy tính phục vụ công tác quản lý được nhà trường cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền.

- Định kỳ sao lưu dữ liệu tại các máy tính giáo viên vào thiết bị lưu trữ.

- Máy tính GV ở các lớp chưa cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền còn dùng phần mềm diệt Virus miễn phí và dịch vụ kiểm tra diệt vi rút hàng tháng theo hợp đồng với công ty TNHH Vương Vy Anh để tiết kiệm chi phí hơn.

- Hệ thống camera giám sát (51 mắt) cùng 4 màn hình tivi 55 inch hoạt động hiệu quả, ổn định.

- Hệ thống màn hình quản lý, theo dõi tập trung hình ảnh của các camera đặt tại phòng hiệu trưởng 2 màn hình và phòng bảo vệ 2 màn hình.

- Chưa có phòng quản lý mạng riêng.

- Lắp đặt các thiết bị quản lý mạng tập trung đảm bảo các điều kiện vận hành.

- Tài khoản quản trị cổng thông tin điện tử của nhà trường luôn được bảo mật.

Nhà trường tự đánh giá tiêu chuẩn 3 đạt 15/15 điểm

4. Nhóm điểm thưởng

- Nhà trường có học sinh đạt giải Khuyến khích cấp Thành phố trong cuộc thi “Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng” về ứng dụng công nghệ thông tin: Ứng dụng sáng tạo phần mềm Adobe After Effect thiết kế phim hoạt hình “Ngôi trường hạnh phúc em yêu”.

Nhà trường có 10 bài giảng Elearning tham dự cuộc thi “Thiết kế bài giảng điện tử năm 2021” do Bộ giáo dục tổ chức.

- Nhà trường có sáng kiến:

“Một số biện pháp chỉ đạo xây dựng môi trường giáo dục an toàn phòng chống xâm hại cho học sinh Tiểu học khi tiếp xúc với môi trường mạng”

+ *Một số kinh nghiệm tạo hứng thú nâng cao chất lượng dạy và học trực tuyến môn Âm nhạc ở trường Tiểu học Ngọc Thụy*

Các SKKN ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và học tập có thể áp dụng rộng rãi trong các nhà trường.

- Nhà trường xây dựng hạ tầng mạng, trang thiết bị công nghệ thông tin: máy tính, camera, máy in, máy quét, đường truyền, dịch vụ internet, tận dụng tối đa các phương tiện để hỗ trợ cho giáo viên khi dạy học trực tuyến. Cung cấp tài khoản Zoom không giới hạn cho 100% GV giảng dạy.

- Bồi dưỡng kỹ năng CNTT, kỹ năng khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng phục vụ công việc dạy - học cho giáo viên. GV xây dựng kho học liệu, bài giảng điện tử, bài giảng video phù hợp với học sinh và chuẩn kiến thức kỹ năng.

- Điều tra, khảo sát học sinh khả năng đáp ứng yêu cầu học trực tuyến về thiết bị học tập, tâm thế chuẩn bị học tập nhất là học sinh lớp 1. Xây dựng nội quy lớp học trực tuyến để hướng dẫn HS làm quen với cách học, phương pháp học.

- Trang bị cho học sinh những kỹ năng duy trì sự hứng thú, sự tập trung trong học tập trực tuyến cũng như cách thức cân bằng sức khỏe tinh thần và thể chất trong bối cảnh học tập trực tuyến.

- Chỉ đạo GV dành thời gian thiết lập các mối quan hệ, làm quen kết nối với học sinh và cha mẹ học sinh. Chuẩn bị các hoạt động dạy học cũng như các trò chơi, video clip với các hoạt động khởi động vui nhộn tạo bầu không khí thoải mái trong lớp học. Giáo viên luôn tương tác với học sinh, ghi nhận và khen thưởng trong quá trình dạy học. Tạo môi trường thân thiện giữa giáo viên và học sinh, hướng dẫn học sinh tự mình không tạo áp lực thời gian cho học sinh.

- Thường xuyên cập nhật đăng tải lên cổng TTĐT của nhà trường bài giảng các môn các khối, video bài giảng, các thông tin hữu ích dành cho phụ huynh và học sinh; kỹ năng sống cho HS...

- Nhà trường ứng dụng hiệu quả phần mềm Enet Việt trong việc tương tác trực tuyến với phụ huynh học sinh, điểm danh học sinh đi học hàng ngày.

- Nhà trường đã chủ động trong việc bước đầu số hoá và chuyển đổi số trong công tác quản lý. Sử dụng được các dữ liệu phát sinh từ phần mềm phục vụ công tác điều hành hàng ngày.

- Tổ chức họp trực tuyến trong thời gian nghỉ phòng chống dịch bệnh.

- Sử dụng phần CSDL vào công tác tuyển sinh đầu cấp, in học bạ, đánh giá học sinh, cung cấp báo cáo lên phần mềm chung toàn Thành phố.

- Tạo lập chuyên mục riêng trên website trường như: Góc phụ huynh, góc học sinh, nội dung ôn tập kiến thức, kỹ năng sống, gương học sinh tiêu biểu...học online.

- Ứng dụng mã QR cho trang thông tin trường giúp PH dễ dàng truy cập tra cứu thông tin nhanh.



- Thực hiện quét mã QR khai báo y tế.
- Sử dụng chữ ký số trong công tác tài chính.

Nhà trường tự đánh điểm thưởng đạt 9/10 điểm

5. Những điểm mới khi thực hiện mô hình tại năm học 2021-2022

- Tổ chức và quản lý hiệu quả các lớp học trực tuyến đảm bảo chương trình và chất lượng giáo dục.

- Nâng cao kỹ năng CNTT, kỹ năng khai thác, sử dụng linh hoạt, hiệu quả các ứng dụng phục vụ công việc dạy - học cho giáo viên. GV xây dựng kho học liệu, bài giảng điện tử, bài giảng video phù hợp với học sinh và chuẩn kiến thức kỹ năng đảm bảo chất lượng giáo dục tốt.

- Vận dụng linh hoạt các kỹ năng CNTT tổ chức các cuộc thi trực tuyến đảm bảo giáo dục toàn diện cho học sinh như hội thi “ Học tập say mê- vui chơi tái chế “; hội thi “ Góc học tập sáng - xanh - sạch - đẹp ; Hội thi ảnh chào mừng năm mới 2022 chủ đề “ Tết sum vầy - đông đầy hạnh phúc”; hội thi video chào mừng năm mới chủ đề “ Đón Xuân xanh - Tết an lành”

- Ứng dụng mã hóa QR Code cho toàn bộ thông tin của các trang thiết bị điện tử, các thông tin chung của nhà trường giúp cho phụ huynh có thể dùng điện thoại check mã là tra cứu nhanh được tất cả những hoạt động, thông tin chung của trường.

VI. Đánh giá chung:

- Nhà trường đã nghiêm túc thực hiện sự chỉ đạo và điều hành của UBND quận và Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên trong việc tuyên truyền, xây dựng kế hoạch, cơ chế, môi trường chính sách, sử dụng các phần mềm, giữ gìn và bảo quản trang thiết bị CNTT và vận hành hiệu quả Mô hình trường học điện tử, kiểm tra, đánh giá, báo cáo kết quả kịp thời.

- Tiếp nhận, khai thác có hiệu quả các phần mềm do ngành, quận triển khai để quản lý thống nhất, đồng bộ các hoạt động trong nhà trường, tạo sự liên thông giữa quá trình giảng dạy, học tập và quản lý theo mô hình hiện đại.

- Hồ sơ quản lý, chỉ đạo mô hình đầy đủ, hệ thống, đảm bảo tính khoa học và đáp ứng được cho công tác chỉ đạo, quản lý mô hình THĐT.

- Khai thác, sử dụng hiệu quả, sáng tạo các phần mềm ứng dụng để đổi mới nội dung và phương pháp dạy học; đảm bảo 100% cán bộ, giáo viên nhà trường thường xuyên sử dụng kỹ thuật trình chiếu trong giảng dạy, sử dụng các phần mềm dạy học, tra cứu, sưu tầm thông tin, dữ liệu trên mạng Internet làm phong phú nội dung trong thiết kế bài giảng.

Điểm tự đánh giá các tiêu chí: 90 điểm

Điểm thưởng: 9 điểm

Tổng điểm: 99/100

Đánh giá: Trường đạt MH trường học điện tử loại A

7. Đề xuất:

7.1. Đối với UBND Quận:

Đề nghị UBND quận tổ chức thanh lý các máy tính, thiết bị cũ đã hỏng không còn sử dụng được nữa.

7.2. Các phòng, ban đơn vị :

Xin được cấp tài khoản công vụ với mail có đuôi edu cho CBGV trường.

Nơi nhận:

- PGD (b/c);
- Lưu HSTHĐT, VT

